

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST

Ngày: 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Ông Đoàn Văn Chì

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lù Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978, tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn L (sinh năm: 1956) và bà Lù Thị I (sinh năm: 1956); có vợ: Lò Thị H (sinh năm: 1984); bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích và chưa bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2019, tạm giam từ ngày 15/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử: Ông Bùi Đình M - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+) Chị Lò Thị H - Sinh năm: 1984

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+) Anh Lò Văn Th - Sinh ngày: 19/10/1992

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lường Văn V - Sinh năm: 1997

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/6/2019 bị cáo Lù Văn H một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-297.07 đi lên khu vực biên giới, thuộc bản K, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến khu vực gần biên giới Việt – Lào bị cáo gặp đối tượng tên M (M là người bị cáo đã quen biết từ trước) hỏi mua ma túy, M nói với bị cáo H chỉ có viên ma túy tổng hợp, bị cáo đồng ý mua và đưa cho M 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*), nhận tiền xong M đưa cho bị cáo H 02 gói nilon màu trắng; mở ra bên trong bị cáo thấy có 06 gói trong đó, có 04 gói bằng túi nilon màu hồng và 02 gói bằng túi nilon màu xanh, bên trong các gói đều chứa các viên nén màu hồng hình tròn. Mua được ma túy bị cáo H cất giấu trong cốp xe máy và đi về, khi đi đến khu vực bản K, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên thì bị Đồn Biên phòng M phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong lại vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên lập ngày 14/6/2019 thể hiện: 06 gói nilon có chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 85,3gam; trích mẫu gửi giám định 03gam ký hiệu lần lượt từ M1 đến M6; tiến hành niêm phong vật chứng còn lại 82,3gam.

Bản kết luận giám định số: 628GD-PC09 ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 06 (sáu) mẫu viên nén màu hồng được ký hiệu từ M1 đến M6 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lù Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lù Văn H gồm 85,3gam Methamphetamine.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-P1, ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lù Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lù Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lù Văn H từ 17 năm đến 18 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu

tiêu hủy: 82,3gam Methamphetamine đã niêm phong (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Lò Văn H); Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tù của đầu khung hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị H trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-297.07 thuộc sở hữu hợp pháp của riêng chị, chiếc xe này chị đã bán cho em trai ruột tên Lò Văn Th ngày 12/4/2019; nhưng do em trai đi làm ăn xa nên để xe cho chị đi, ngày 12/6/2019 bị cáo H tự ý lấy xe máy đi và dùng xe để vận chuyển ma túy chị hoàn toàn không biết. Đến ngày 19/7/2019 chiếc xe máy nói trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Lò Văn Th nên chị không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Th trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-297.07 chị H đã bán cho anh vào ngày 12/4/2019 (việc mua bán có lập thành văn bản), do anh đi làm ăn xa nên để xe cho chị H đi, ngày 12/6/2019 anh rẽ tên H đã tự ý lấy xe máy đi và dùng xe để vận chuyển ma túy anh hoàn toàn không biết. Đến ngày 19/7/2019 chiếc xe máy nói trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Lò Văn Th nên anh không có ý kiến gì thêm.

Trong lời khai tại cơ quan điều tra của người chứng kiến anh Lương Văn V trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2019 anh được bộ đội biên phòng mời chứng kiến việc bắt giữ và khám xe máy của Lò Văn H; qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe máy của Lò Văn H có 06 túi nilon bên trong các túi có chứa các viên nén màu hồng trên các viên nén có chữ WY; việc bắt giữ bị cáo hoàn toàn khách quan, bị cáo khai báo do tự nguyện không ai ép buộc hoặc đánh đập.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã làm rõ: Khoảng 10 giờ ngày 12/6/2019 một mình bị cáo Lò Văn H điều khiển xe máy đi đến khu vực gần biên giới Việt – Lào thuộc bản K, xã M, huyện Ch, tỉnh Điện Biên mua 06 túi ma túy tổng hợp của đối tượng tên M với giá 07 triệu đồng; bị cáo cất giấu ma túy vào trong cốp xe máy và trên đường về thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Lời khai của bị cáo (BL 62-67; 72-73; 76-77; 78) phù hợp với Biên bản bắt

người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 03); Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 25-26); Kết luận giám định (BL 29); Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Lương Văn V (BL 80-81) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lù Văn H đã mua 85,3gam Methamphetamine để sử dụng và nhằm mục đích bán tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 19/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lù Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Lù Văn H sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân được gia đình cho học văn hóa đến lớp 5/12 thì nghỉ học. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì lợi ích cá nhân.

Bị cáo không có tiền sự; không có tiền án, tuy nhiên năm 2010 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy đến ngày 26/11/2015 chấp hành xong hình phạt và ra trại, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích nhưng đây xem là nhân thân xấu của bị cáo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong hồ sơ và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ về các Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển dân tộc, Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ; kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới, kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc mang tên Lù Thị I là mẹ ruột của bị cáo, tuy nhiên đây chỉ là những ghi nhận đóng góp trong một giai đoạn nhất định và của cá nhân bà Inh không thuộc trường hợp được xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần phải áp

dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lù Văn H vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận; về đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt đầu khung của Người bào chữa cho bị cáo là chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo (BL 56), đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng Mường Mươn, cán bộ; Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn H, anh Lò Văn Th, chị Lò Thị H tại phiên tòa như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 82,3gam Methamphetamine đã niêm phong (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Lù Văn H);

- Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả lại cho anh Lò Văn Thủy 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu trắng, đen, BKS 27B1 – 297.07, số khung RLHIA3619EY022171, số máy JA36E-0071346 thu giữ của Lù Văn H, nhận thấy, quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 21 ngày 19/7/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên phù hợp với quy định tại Điều 36, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối tượng tên M theo lời khai của bị cáo Lù Văn H là người bán ma túy cho bị cáo, do không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ,

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh không đề cập trong vụ án; do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;
- Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lù Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lù Văn H 17 (*mười bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 82,3gam Methamphetamine (vật chứng còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Lù Văn H) đã niêm phong trong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Điện Biên. Trên một mặt của hộp niêm phong có ghi: Vật chứng thu giữ của Lù Văn H; Sinh năm 1978; Nơi cư trú: Bản Lĩnh, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 12/6/2019, tại bản K, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 85,3gam viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp, đã trích 06 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng 03gam, tổng khối lượng còn lại là 82,3gam. Mặt sau phong bì được dán kín, tại các mép dán có chữ ký giáp lai của Lê Quang M, Lầu A V, Trần Sỹ Ng, Trịnh Ngọc M, Đào Trọng H và Lù Văn H cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo quản.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 20 tháng 8 năm 2019).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Văn H.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lù Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lò Văn Th, chị Lò Thị H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa

